

Bản án số: **43/2019/HSST**
Ngày: 26/07/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Trung Huyền và ông Vi Văn Tiệp.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham
gia phiên toà: ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn –
tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/HSST ngày 08
tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Trọng V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 30/5/2001; Nơi
ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 13A, xã Ngh Y, huyện Ngh Đ, tỉnh Nghệ
An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ
xây; trình độ văn hóa: lớp 9/12; con ông: Lương Văn T - đã chết và bà Cao Thị
L, sinh năm 1968; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ
ngày 22/05/2019 đến ngày 28/05/2019 được tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Bà Cao Thị L, sinh năm 1968
Trú tại: xóm 13A, xã Ngh Y, huyện Ngh Đ, tỉnh Nghệ An;

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Tạ Thị A – Trợ giúp viên Trung tâm trợ
giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986. Trú tại: xóm 13B , xã
Ngh Y, huyện Ngh Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại
phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2019 Lương Trọng V, sinh năm 2001.
Trú tại : xóm 13A, xã Ngh Y, huyện Ngh Đ, tỉnh Nghệ An đi bộ từ nhà mình
sang xóm 13B, xã Ngh Y, huyện Ngh Đ, Nghệ An. Khi đi qua nhà anh Nguyễn
Văn S, sinh năm 1986. Trú tại: xóm 13B, xã Ngh Y, huyện Ngh Đ, Nghệ An.
Thấy nhà anh S không khóa cổng, trong sân dựng chiếc xe máy hiệu Honda
Wave màu trắng mang BKS 37G1-60.251 chìa khóa dặt ở ổ khóa điện nên nảy
sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy bán lấy tiền. Quan sát thấy gia đình anh S

đang ngủ nên Lương Trọng V đi vào sân đất chiếc xe máy ra đường bật khóa nổ xe máy rồi đi xuống thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để tiêu thụ. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác công an thành phố Vinh đang tuần tra khu vực xóm 15, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, Nghệ An kiểm tra xe. V đã thừa nhận về hành vi trộm cắp của mình.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 34 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của hội đồng định giá tài sản kết luận: 01(Một) chiếc xe máy hiệu Honda, loại xe Wave màu sơn trắng, đen, bạc mang biển kiểm soát 37G1-602.51, số khung 1211DY535870, số máy HC12E5535953, xe đã qua sử dụng có giá trị là 10.500.000đ(mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Lương Trọng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Ngh Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s, i khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 100 BLHS. Xử phạt Lương Trọng V từ 9 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng. Về dân sự: người bị hại đã nhận được tài sản nay không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người bào chữa cho bị cáo có lời bào chữa bị cáo Lương Trọng V phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Trọng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Khoảng 4 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2019 Lương Trọng V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn S. Trú tại: xóm 13B, xã Nghĩa Y, huyện Nghĩa Đ, Nghệ An một chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng mang BKS 37G1-60.251 đi xuống thành phố Vinh,

Nghệ An đề tiêu thụ thì bị bị tổ công tác công an thành phố Vinh đang tuần tra khu vực xóm 15, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, Nghệ An phát hiện Vinh đã đầu thú. Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Trọng V đã phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng quy kết là đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Nguyễn Văn S gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự .

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo giao về cho địa phương quản lý cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên do vậy cần áp dụng điều 101 Bộ luật hình sự để xử lý đối với bị cáo.

Về dân sự: Tại phiên tòa nhưng người bị hại là anh Nguyễn Văn S có đơn trình bày đã nhận được tài sản bị mất nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Trọng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s,i khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 65; điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Trọng V 07(bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lương Trọng V về cho UBND xã Nghĩa Y, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật

Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Pháp lệnh Án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Trọng V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà